

Số: 106/2024/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 29 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2024/TLST- HNGĐ ngày 23/4/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Hồ Trọng T**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: **Xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.**

- Bị đơn: Chị **Hồ Thị L**, sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT: **Xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.**

Chỗ ở hiện nay: **Xóm A T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hồ Trọng T** và chị **Hồ Thị L**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao con chung là **Hồ Trọng P**, sinh ngày 06/12/2018 cho anh **Hồ Trọng T** trực tiếp tiếp nuôi dưỡng.
Giao con chung là **Hồ Trọng Bảo K**, sinh ngày 20/02/2022 cho chị **Hồ Thị L** trực tiếp nuôi dưỡng.
Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh **T** và chị **L** vì không ai yêu cầu.
 - Anh **T**, chị **L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Anh **Hồ Trọng T** và chị **Hồ Thị L** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh **T** thỏa thuận chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Tam 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh **T** đã nộp theo biên lai số 0005536 ngày 22/4/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Minh(ĐKKH số 25/2018);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ